

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày: 29/08/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Hải**

Các hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Hoàng Thanh Tâm**

2/ Ông Phan Thành Chánh

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Công Nam**

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên

Ngày 29/08/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 04/08/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/QĐXXST-HS ngày 12/08/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH N, sinh năm 1987, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Cẩm L, sinh năm: 1966; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1968; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 13/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện X xử phạt 01 năm 02 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 09/05/2012 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/3/2022 đến ngày 19/3/2022 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Chị Trần Thị Thùy T, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Hẻm 53, đường 9/4, tổ 20, khu phố 01, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Cẩm L - 1966.

Địa chỉ: 14/12 V, phường C, quận 01, thành phố H. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1979

Địa chỉ: 187A L, phường P, huyện N, thành phố H. (vắng mặt)

3. Bà **Nguyễn Thị Ngọc B**, sinh năm: 1982

Địa chỉ: 94/11A T, phường 9, quận P, thành phố H. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh **Hoàng Xuân S**, sinh năm: 1999 (vắng mặt)

2. Ông **Vũ Sỹ H**, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 45 ngày 12/3/2022, sau khi tan làm và đi uống bia cùng với những người bạn làm chung tại công ty C thuộc Khu Công nghiệp L, Nguyễn Minh N điều khiển xe mô tô Wave màu xanh, biển số 76V8-0974 đi về nhà, khi đi đến đường H, thuộc khu phố 1, phường X, thành phố L thì thấy chị Trần Thị Thùy T, sinh năm 1994, ngụ tại khu phố 1, phường X, thành phố L mặc váy màu đen, có để điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đen bên túi váy phải nhưng lộ một phần ra bên ngoài, đang điều khiển xe mô tô Wave biển số 60B2-448.83 lưu thông cùng chiều phía trước. Lúc này N nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của chị T để sử dụng nên đã chạy xe bám theo sau xe chị T. Khi chị T rẽ vào hẻm số 29 đường H, khu phố 1, phường X được khoảng 50m thì N tăng tốc độ xe, từ phía sau chạy lên, áp sát bên phải xe chị T, dùng tay trái giật điện thoại trong túi váy của chị bỏ vào túi quần rồi bỏ chạy. Chị T tri hô và chạy xe đuổi theo N. Khi N chạy ra đến đầu đường 9/4 thì bị lực lượng Công an phường X đang đi tuần tra phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/HĐĐGTSTTHS ngày 28/3/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố L kết luận: Một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh đen, bản 64GB, đã qua sử dụng, có giá trị 14.750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKS-HS ngày 02/08/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội: “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 – Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

* Về vật chứng:

+ 01 điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh đen, bản 64GB. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại cho chị T, chị T không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

+ 01 xe mô tô Wave màu xanh, biển số 76V8-0974, là phương tiện mà N sử dụng để phạm tội. N khai xe mô tô này của cha ruột là ông Nguyễn Cẩm L, sinh

năm 1966, ngụ phường C, quận 1, thành phố H cho mượn để đi làm. Qua điều tra xác định, xe mô tô này được mua bán qua nhiều đời chủ nhưng không được sang tên theo quy định. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục tạm giữ xác minh và xử lý sau.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, lo cho mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 12/3/2022, tại hẻm 29 đường H, khu phố 1, phường X, thành phố L, lợi dụng chủ sở hữu lơ là trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Minh N đã có hành vi điều khiển xe mô tô Wave màu xanh, biển số 76V8-0974 cướp giật 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu xanh đen, bản 64GB có giá trị là 14.750.000 đồng của chị Trần Thị Thùy T rồi nhanh chóng tẩu thoát thì bị Công an phường X bắt quả tang.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh N đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là công dân có đủ nhận thức và năng lực, do không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có nhân thân xấu lại tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo không biết ăn năn, hối cải. Tuy nhiên xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh đen, bản 64GB hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại cho chị T nên không xem xét.

+ Đối với 01 xe mô tô Wave màu xanh, biển số 76V8-0974, là phương tiện mà N sử dụng để phạm tội. Qua điều tra xác định, xe mô tô này do ông Nguyễn Thanh H đứng tên chủ sở hữu, tặng cho em gái là Nguyễn Thị Ngọc B, sau đó được mua bán qua nhiều đời chủ nhưng không được sang tên theo quy định. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục tạm giữ xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Minh N** phạm tội: **“Cướp giật tài sản”**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Minh N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2022.

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp ĐN;
- VKSND Tỉnh ĐN;
- VKSND TP.LK;
- CA TP.LK;
- THA TP.LK;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hải